

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim

Bà Hoàng Thị Đây

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hoàng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Thị T, sinh ngày 05/8/1976 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn P (đã chết) và bà Hứa Thị L; có chồng là Hoàng Đình T (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2018 đến ngày 18/11/2018, từ ngày 19/11/2018 áp dụng biện pháp cho bảo lãnh; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Phạm Trọng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 13/11/2018, Tổ kiểm soát Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, phối hợp với Chi cục Hải quan Hữu Nghị đang làm nhiệm vụ tại đường mòn Thác nước, phía Tây mốc 1111 thuộc khu Kéo Kham, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 02 đối tượng (01 nam, 01 nữ) đang trên đường từ Trung Quốc vào Việt Nam mỗi người vác một

bao hàng, có biểu hiện nghi vấn. Khi thấy Tổ công tác, đối tượng nam giới để lại bao hàng và bỏ chạy sang bên kia Trung Quốc. Tổ công tác đã đuổi bắt được đối tượng nữ giới tên Lý Thị T, trú tại: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra thu giữ của Lý Thị T 01 (một) bao tải chứa bên trong có 24 giàn pháo, loại 36 lỗ/01 giàn, thu giữ của đối tượng bỏ chạy 01 bao tải bên trong có 36 giàn pháo, loại 36 lỗ/01 giàn. Tổ công tác đã đưa Lý Thị T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản quả tang.

Tại biên bản xác định chủng loại và trọng lượng pháo lập hồi 22 giờ 50 phút, ngày 13/11/2018 xác định số pháo Lý Thị T vận chuyển gồm: 24 giàn pháo loại 36 lỗ/01 giàn có trọng lượng 35kg. Số pháo thu giữ của đối tượng bỏ chạy xác định gồm có 35 giàn pháo loại 36 lỗ/1 giàn, có trọng lượng là 50kg pháo.

Tại bản kết luận giám định số 03/KL-PC09, ngày 17/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định bên trong đều chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Quá trình điều tra Lý Thị T khai nhận: Ngày 13/11/2018, Lý Thị T từ nhà lên khu vực đường mòn 06, khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn sang Trung Quốc để vác hàng thuê. Sau khi vác thuê 01 vác hàng được 45.000đồng, Lý Thị T tiếp tục sang Trung Quốc tìm hàng để vận chuyển lấy tiền công. Trong lúc đang tìm hàng ở bãi hàng bên Trung Quốc thì có 03 nam thanh niên khoảng 30 tuổi (T không quen biết) đến hỏi T có vác hàng thuê thì đi theo vác một vác hàng. T đồng ý và thỏa thuận nhận vác từ đồi bạch đàn xuống chân đồi. Sau đó 03 thanh niên thay nhau vác bao hàng về đến đồi bạch đàn thuộc đất Việt Nam, cách biên giới Việt Nam - Trung Quốc khoảng 300m thì giao cho T. Lý Thị T hỏi đây là hàng gì thì một trong 03 thanh niên trên nói “*đây là pháo*” nhưng không nói là loại pháo gì. T nhận hàng và vác hàng đi cùng một người đàn ông vác hàng theo đường mòn xuống chân đồi. Khi đi được khoảng 100m thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, T bỏ chạy được khoảng 10m thì bị cán bộ đồn biên phòng bắt giữ đã ghì T xuống đất, T dùng tay lấy bình xịt hơi cay trong túi áo khoác ra chưa kịp xịt đã bị cán bộ biên phòng khống chế tay cầm, do giằng co bình xịt ra một ít hơi cay nhưng không gây thương tích, cán bộ biên phòng yêu cầu T bỏ bình xịt ra thì T chấp hành. Sau đó Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản quả tang.

Tại Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Thị T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận mặc dù biết Nhà nước Việt Nam cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ nhưng do điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên khi biết là hàng cấm nhưng bị cáo vẫn vận chuyển 24 giàn pháo loại 36 lỗ/01 giàn có trọng lượng 35kg để lấy tiền công 100.000đ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thị T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị T từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù giam; hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo. Về tang vật: Xác nhận số pháo và bình xịt hơi cay đã được tiêu hủy theo quy định; trả lại 01 điện thoại có ghi chữ OPPO vỏ màu vàng nhạt có số IMEI 1 86546 00309 01193, số IMEI 2 86546 00309 01185, 02 sim Viettel mã số 89840 48000 00973 2479 + 89848 00882 2196000 đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 13/11/2018, phù hợp với kết luận giám định số 03/KL-PC09 ngày 17/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với biên bản xác định hiện trường ngày 30/11/2018 và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Thị T có hành vi vận chuyển trong nội địa 35 kg pháo là mặt hàng Nhà nước cấm để lấy tiền công. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây khó khăn trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm, vi phạm pháp luật nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố chồng là ông Hoàng Viết T được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nhưng đây không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét thấy bị cáo Lý Thị T có hành vi vận chuyển 35 kg pháo trong nội địa Việt Nam, để đảm bảo an ninh trật tự quản lý kinh tế xét thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, bị cáo là

người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần giảm nhẹ phần nào mức án để bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4, Điều 191 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 10.000.000, đồng đến 50.000.000, đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: 23 (Hai mươi ba) giàn pháo loại 36 lỗ/01 giàn; 34 giàn pháo loại 36 lỗ/1 giàn; 01 bình xịt hơi cay có vỏ ngoài màu xanh đen, nhãn hiệu NATO; 10 (Mười) túi nilon màu đen; 02 (Hai) bao tải màu xanh; 01 (Một) chiếc gửi hàng, cơ quan Công an huyện Cao Lộc và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã tịch thu tiêu hủy theo quy định; trả lại 01 điện thoại có ghi chữ OPPO vỏ màu vàng nhạt có số IMEI 1 86546 00309 01193, số IMEI 2 86546 00309 01185, 02 sim Viettel mã số 89840 48000 00973 2479 + 89848 00882 2196000 đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Bị cáo Lý Thị T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[10] Đối với hành vi bị cáo dùng bình xịt hơi cay, xét thấy chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Cao Lộc đã xử phạt hành chính 3.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Đối với người thành niên thuê bị cáo Lý Thị T vận chuyển pháo, và đối tượng cẩu vạ nam giới đi cùng bị cáo Lý Thị T đã bỏ chạy do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không làm rõ được nên không có cơ sở xem xét.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 2, điểm a, khoản 3, Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lý Thị T 12 (mười hai) tháng tù giam, được trừ đi 05 (năm) ngày tạm giữ (tạm giữ từ ngày 13/11/2018 đến ngày 18/11/2018). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 11 (mười một) tháng, 25 (hai mươi lăm) ngày tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Lý Thị T.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lý Thị T 01 (một) điện thoại có ghi chữ OPPO vỏ màu vàng nhạt có số IMEI 1 86546 00309 01193, số IMEI 2 86546 00309 01185, 02 sim Viettel mã số 89840 48000 00973 2479 + 89848 00882 2196000 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**